

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ HỒ TÙNG MẬU (15/6/1896 - 15/6/2026)

I. KHÁI LƯỢC TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG CỦA ĐỒNG CHÍ HỒ TÙNG MẬU

Đồng chí Hồ Tùng Mậu, tên khai sinh là Hồ Bá Cự, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1896, tại làng Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An), quê hương giàu truyền thống văn hóa, yêu nước và cách mạng. Ông nội là Phó bảng Hồ Bá Ôn, làm quan đến chức Án sát tỉnh Nam Định, đã anh dũng hy sinh trong khi chỉ huy giữ thành Nam Định (1883); cha là Hồ Bá Kiện, thi đỗ cử nhân nhưng không ra làm quan mà tham gia phong trào Văn thân, bị thực dân Pháp bắt giam và bắn chết khi lãnh đạo khởi nghĩa phá ngục tại Nhà tù Lao Bảo. Lớn lên trong cảnh nước mất, nhà tan, phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương, gia đình, Hồ Tùng Mậu đã nuôi chí lớn và sớm tìm thấy con đường cách mạng.



Chân dung đồng chí Hồ Tùng Mậu. (Nguồn: Ảnh tư liệu)

Tháng 4/1920, Hồ Tùng Mậu cùng một số đồng chí nơi quê nhà ra nước ngoài hoạt động cách mạng. Năm 1923, Hồ Tùng Mậu cùng với những thanh niên yêu nước thành lập Tâm Tâm xã (còn gọi là Tân Việt Thanh niên Đoàn) - một tổ chức có xu hướng cách mạng, nhằm mục đích đấu tranh giải phóng dân tộc.

Tháng 11/1924, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô tới Quảng Châu (Trung Quốc) tiếp xúc và kết nạp một số thành viên của Tâm Tâm xã vào tổ chức Cộng sản Đoàn (1925) để làm hạt nhân tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - một trong những tổ chức cách mạng tiên thân của Đảng Cộng sản Việt Nam sau này. Đồng chí Hồ Tùng Mậu là một trong những thành viên tích cực trong việc phát triển tổ chức, trở thành một trong những hạt nhân xúc tiến mở rộng tổ chức cách mạng; là người học trò đặc lực, người cộng sự tin cậy của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Người ở Quảng Châu (Trung Quốc). Đồng chí Hồ Tùng Mậu tham gia tổ chức các lớp huấn luyện “chính trị đặc biệt” do Nguyễn Ái Quốc mở tại nhiều địa điểm khác nhau, trong đó tập chung ở số 13

và 13B đường Văn Minh, Quảng Châu, Trung Quốc nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin cho các cán bộ học tập. Đồng thời tham gia xuất bản tờ tuần báo “Thanh niên”.

Tháng 5/1929, tại Đại hội Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên lần thứ nhất, đồng chí Hồ Tùng Mậu được Đại hội bầu làm ủy viên chính thức của Tổng bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Cuối năm 1929, sau khi sang Hồng Kông, đồng chí gia nhập An Nam Cộng sản Đảng, đồng thời tích cực vận động cho sự hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất.

Mùa Xuân năm 1930, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng chí Hồ Tùng Mậu là “người giúp việc và thư ký” Hội nghị. Sự thành công của quá trình vận động cách mạng, đi đến thống nhất để hợp nhất ba tổ chức Đảng trong nước thành một chính đảng, chấm dứt sự khủng hoảng tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam, có công đóng góp to lớn của đồng chí Hồ Tùng Mậu.

Tháng 6/1931, khi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bị cảnh sát Hương Cảng (Hồng Kông) bắt, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã liên hệ với Hội Quốc tế Cứu tế Đỏ và được luật sư Loseby bào chữa cho Người. Vì thế, đồng chí bị nhà cầm quyền Hồng Kông bắt giam, nhưng vì không đủ chứng cứ buộc tội nên họ trục xuất khỏi Hồng Kông. Ngày 30/6/1931, khi thuyền vừa cập bến Thượng Hải, đồng chí Hồ Tùng Mậu bị mật thám thực dân Pháp bắt và giải về Việt Nam xét xử, kết án tù chung thân.



Bác Hồ (ngồi đầu tiên, từ phải sang) chụp ảnh cùng một số Ủy viên Trung ương Đảng khóa II (năm 1951) tại Chiêm Hóa, Tuyên Quang. Hồ Tùng Mậu đứng thứ tư, từ phải sang. (Nguồn: Ảnh tư liệu)

Đồng chí Hồ Tùng Mậu bị giam cầm ở nhà tù Hỏa Lò, nhà lao Kon Tum, rồi nhà đày Buôn Ma Thuật, trong thời gian từ năm 1933 đến năm 1941. Ở đây, những kinh nghiệm của một chiến sĩ cộng sản chín chắn và sâu sắc đã được Đồng chí phát huy để tập hợp đoàn kết anh em, chú trọng công tác học tập nâng cao trình độ hiểu biết văn hóa, chính trị cho các bạn tù. Đồng chí chủ trương đấu

tranh trong tù cần giữ nghiêm kỷ luật nội bộ, khôn khéo tránh những âm mưu khiêu khích của địch. Đồng thời, Đồng chí lãnh đạo anh em cương quyết đấu tranh với địch để cải thiện điều kiện sống trong tù, không để địch tùy tiện vô cớ khùng bố, đàn áp tù nhân.

Trải qua nhiều nhà tù, chịu đựng nhiều gian lao cực khổ nhưng đồng chí Hồ Tùng Mậu luôn giữ vững khí tiết của người chiến sĩ cách mạng; tinh thần lạc quan và lòng thương yêu đồng chí, đồng bào của Đồng chí luôn tỏa sáng giữa chốn lao tù đế quốc. Đồng chí là trung tâm đoàn kết, khích lệ tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường đối với các anh em tù chính trị trong nhà lao.

Năm 1941, sau khi được trả tự do, tuy bị quản thúc, Đồng chí vẫn tìm cách bắt liên lạc với Đảng, tiếp tục hoạt động cách mạng và tích cực tham gia chuẩn bị lực lượng cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, năm 1946, đồng chí Hồ Tùng Mậu được giao phụ trách Trường Quân chính ở Nhượng Bạ (Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh) để đào tạo cán bộ quân sự phục vụ kháng chiến, kiến quốc.

Tháng 12/1946, đồng chí được Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh ủy nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến (sau là Ủy ban Kháng chiến Hành chính) Liên khu IV, đồng thời được bầu làm Ủy viên Thường vụ Liên khu ủy.

Ngày 18/12/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh 138/B-SL thành lập Ban Thanh tra Chính phủ trực thuộc Phủ Thủ tướng và Sắc lệnh số 138/C-SL cử đồng chí Hồ Tùng Mậu giữ chức Tổng Thanh tra.

Đầu năm 1950, Trung ương Đảng và Chính phủ quyết định thành lập "Hội Việt - Hoa hữu nghị", đồng chí Hồ Tùng Mậu được phân công là Hội trưởng đầu tiên của Hội này.

Tháng 2/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, đồng chí Hồ Tùng Mậu được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Ngày 23/7/1951 trên đường vào Liên khu IV công tác, tại thị trấn Còng (Thanh Hóa) đồng chí Hồ Tùng Mậu đã bị máy bay địch phát hiện, đuổi bắn và hy sinh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm Trưởng ban Lễ tang và đọc diếu văn tại Lễ truy điệu đồng chí Hồ Tùng Mậu.

Với 55 tuổi đời, hơn 30 năm hoạt động cách mạng, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã hoàn thành xuất sắc nhiều trọng trách mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó. Đồng chí là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức của người chiến sĩ cộng sản, hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta; được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều huân, huy chương cao quý khác.

II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA ĐỒNG CHÍ HỒ TÙNG MẬU ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG

1. Đồng chí Hồ Tùng Mậu - Người cộng sản kiên trung

Sinh ra trong một gia đình, gia tộc giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, ở một vùng quê văn hiến, tiếp nối truyền thống quê hương, gia đình, ông luôn trăn trở và tìm đường cứu nước. Ban đầu, được các cụ Phan Bội Châu và Hồ Học Lãm giới thiệu, Hồ Tùng Mậu đã gặp Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tại Quảng Châu (Trung Quốc) và được Người trực tiếp đào tạo, huấn luyện theo con đường cách mạng vô sản.

Tiếp nhận ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã dồn hết tâm trí, nghị lực, thời gian cho việc học tập và giúp Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức các khóa huấn luyện chính trị đặc biệt tại Quảng Châu - Trung Quốc. Đồng chí được Người tin tưởng giao là một trong những người giữ vai trò chính trong việc tổ chức các lớp, làm trợ giảng, dịch thuật tài liệu, hướng dẫn các học viên học tập, thảo luận, đồng thời, phụ trách việc liên hệ với giảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc đến giảng tại các lớp huấn luyện.

Sau thời gian vận động, chuẩn bị cho việc hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước, đầu năm 1930, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng chí Hồ Tùng Mậu có đóng góp quan trọng vào quá trình vận động đi đến thống nhất các tổ chức cộng sản trong nước thành một chính đảng cộng sản duy nhất, chấm dứt sự khủng hoảng về tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Bản lĩnh người cộng sản của Hồ Tùng Mậu được thể hiện rõ nhất trong những năm tháng bị tù đày. Chặng đường cách mạng kiên cường, bất khuất của Đồng chí trong lao tù đế quốc kéo dài hơn 14 năm. Nhà tù khắc nghiệt đã thử thách lòng trung kiên của người chiến sĩ cộng sản Hồ Tùng Mậu với lý tưởng cách mạng cao đẹp vì đất nước, vì Nhân dân. Qua nhiều nhà tù, chịu đựng nhiều gian lao, cực khổ, người cán bộ lão luyện Hồ Tùng Mậu với bề dày hoạt động rất phong phú trong nhiều năm bôn ba của mình, đã phát huy những kinh nghiệm của một chiến sĩ cộng sản chín chắn và sâu sắc, luôn giữ vững khí tiết của người chiến sĩ cách mạng, là trung tâm đoàn kết các anh em tù chính trị, truyền cho anh em, đồng chí những kinh nghiệm đấu tranh cách mạng bền bỉ.

Tháng 7/1945, Xứ ủy Trung Kỳ điều động đồng chí Hồ Tùng Mậu tham gia chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đang đến gần ở các tỉnh miền Trung, đóng góp vào thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và anh dũng hy sinh, để lại tấm gương đạo đức cách mạng và một lẽ sống cao đẹp: Vì nước, vì dân, hy sinh vì nghĩa lớn.

2. Đồng chí Hồ Tùng Mậu - Nhà lãnh đạo tài năng của Đảng

Trong quá trình hoạt động cách mạng trên bất kỳ cương vị công tác nào, đồng chí Hồ Tùng Mậu luôn khẳng định bản lĩnh, tài năng, hết lòng, hết sức phụng sự cách mạng, tận trung với nước, tận hiếu với dân.

Giai đoạn 1925 - 1926, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã tích cực hoạt động tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện chính trị, xây dựng lực lượng cho cách mạng. Qua việc tham gia tổ chức giảng dạy tại các lớp huấn luyện cán bộ ở Quảng Châu, trực tiếp tuyên truyền vận động xây dựng tổ chức, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã thể hiện rõ phẩm chất, năng lực hoạt động cách mạng. Công hiến quan trọng của đồng chí Hồ Tùng Mậu là những đóng góp trong việc tổ chức nhiều hoạt động chuẩn bị tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đồng chí Hồ Tùng Mậu hoạt động không mệt mỏi nhằm tuyên truyền vận động thanh niên trong và ngoài nước tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Đồng chí được giao dự thảo Điều lệ của Hội, tham gia xuất bản tờ báo *Thanh niên*, tổ chức cơ quan huấn luyện “chính trị đặc biệt” cho cán bộ trong nước sang hoạt động, là Ủy viên ngoại giao của Chi hội Việt Nam trong Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Trên cương vị Chính ủy Liên khu IV, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng ở các tỉnh Bắc Trung Bộ (Thanh - Nghệ - Tĩnh - Bình - Trị - Thiên); chú trọng công tác chính trị, tư tưởng trong lực lượng vũ trang. Khi được cử phụ trách, kiêm Chính ủy của Trường Quân chính ở Nhượng Bàn, Đồng chí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đào tạo hàng trăm cán bộ chỉ huy và chính ủy viên cấp đại đội, tiểu đoàn cho lực lượng Vệ quốc đoàn Quân khu IV và các đoàn quân Nam tiến, được Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao.

Khi Trung ương Đảng chủ trương tổ chức các khu ủy và ủy ban kháng chiến khu, đồng chí Hồ Tùng Mậu được cử làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Liên khu IV. Đồng chí đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của mình, đi sâu đi sát thực tế kháng chiến, kiến quốc của quân và dân Liên khu IV. Đồng chí đã cùng các đồng chí trong Liên khu ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cải tiến lề lối làm việc, cách thức điều hành hoạt động, tổ chức quân và dân Liên khu IV thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng và Bộ Tổng Tư lệnh, tích cực xây dựng lực lượng, chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng kẻ thù.

Tháng 12/1949, đồng chí Hồ Tùng Mậu được Chủ tịch Hồ Chí Minh cử giữ chức Tổng Thanh tra Chính phủ. Đảm nhiệm trọng trách này, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã tổ chức, lãnh đạo cơ quan Thanh tra Chính phủ hoạt động hiệu quả ngay từ những ngày đầu mới thành lập. Đồng chí đã chỉ đạo xử lý nhiều vụ việc tiêu cực, tham ô, mất dân chủ (như vụ sai phạm về tín dụng sản xuất ở Liên khu III năm 1949; vụ biển thủ công quỹ, tham ô, lãng phí... trong quân đội do Trần Dụ Châu gây ra năm 1950); thanh tra, kiểm tra tình hình các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh sau khi có đơn, thư phản ánh của Nhân dân và đã kịp thời báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hồ Chí Minh (năm 1950); phối hợp với Liên khu III kiểm tra, báo cáo những thiếu sót, hạn chế của Mặt trận đường 5 (1/1951)... Chi trong thời gian chưa đầy 2 năm trên cương vị Tổng Thanh tra Chính phủ, đồng

chí Hồ Tùng Mậu đã góp phần xây dựng nền móng hệ thống lý luận của Thanh tra Việt Nam; kiên quyết xử lý những sai phạm của cán bộ, đảng viên, làm trong sạch tổ chức bộ máy nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Chính phủ, củng cố mối quan hệ quân, dân, chính, Đảng; góp phần đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đi đến thắng lợi.

Đồng chí Hồ Tùng Mậu đã vận dụng tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc và đường lối kháng chiến, kiến quốc toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, đem “tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân”. Những lần đi công tác xuống cơ sở, đồng chí Hồ Tùng Mậu thường đến từng xã, gặp từng cán bộ, lắng nghe tình hình công tác, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và góp ý kiến tỉ mỉ về mọi công việc và cách lãnh đạo của cán bộ xã.

Là Hội trưởng Hội Việt - Hoa hữu nghị đầu tiên (thành lập năm 1950), đồng chí đã nêu cao tinh thần quốc tế vô sản trong sáng, góp phần xây dựng và thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai nước.

3. Đồng chí Hồ Tùng Mậu - Tấm gương đạo đức cách mạng cao đẹp

Đồng chí Hồ Tùng Mậu luôn thể hiện là một người cán bộ cương trực và trung hậu, luôn sẵn sàng làm nhiệm vụ với một tinh thần trách nhiệm cao. Với phẩm chất cách mạng tốt đẹp cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tinh thần tận tụy, thanh liêm, Đồng chí là hiện thân sinh động của một chiến sĩ cách mạng, vừa là nhà lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật sự trung thành của Nhân dân. Cuộc đời cách mạng của đồng chí Hồ Tùng Mậu đã thể hiện rõ phẩm chất đạo đức mẫu mực của người cộng sản chân chính, suốt đời hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc; vì ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.

Phẩm chất đạo đức cách mạng cao đẹp thể hiện rõ khi đồng chí Hồ Tùng Mậu được giao làm Tổng Thanh tra Chính phủ đầu tiên. Với tinh thần tận tụy phục vụ Nhân dân, đồng chí Hồ Tùng Mậu không ngại khó khăn, gian khổ đi khắp nơi, kiểm tra công tác chính quyền ở nhiều tỉnh, huyện; Đồng chí luôn gần dân, lắng nghe ý kiến của dân và của cán bộ, bộ đội; làm việc dân chủ, khoa học, minh bạch, đi sâu, đi sát thực tiễn. Những đợt kiểm tra, trên cơ sở nắm vững tình hình, Đồng chí đều có sự chỉ đạo khen thưởng và kỷ luật nghiêm minh, đúng người, đúng việc, phân định rõ đúng, sai.

Nhân ái, khoan dung, độ lượng là phẩm chất làm người cao thượng của đồng chí Hồ Tùng Mậu. Tình thương yêu đồng chí được nảy nở và được nâng dần lên cùng với nhận thức và bề dày hoạt động thực tiễn cách mạng. Từ tình yêu quê hương, gia đình, bà con làng xóm, thương đồng chí, đồng bào bị áp bức, bóc lột và các dân tộc nô lệ bị đọa đày, trở thành tình thương yêu nhân loại và đạt đến chủ nghĩa nhân văn cộng sản cao quý.

Với gia đình, đồng chí Hồ Tùng Mậu dành tình cảm yêu thương sâu lắng, quan tâm chu đáo, biết nén nỗi đau riêng để vững bước đi theo con đường đã chọn. Với bà con, quê hương, Đồng chí gần gũi, chia sẻ đầy trách nhiệm. Với cấp dưới, đồng sự, Đồng chí bao giờ cũng sâu sát, ân cần. Ở đồng chí Hồ Tùng Mậu toát lên đạo lý sống ngàn đời của dân tộc: Yêu nước, thương nòi, nhân ái

với con người.

55 năm tuổi đời với hơn 30 năm hoạt động cách mạng gian khổ, đồng chí Hồ Tùng Mậu đã đem hết sức lực, tài năng và trí tuệ của mình phục vụ sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Được Đảng, Nhà nước tin tưởng giao nhiều trọng trách quan trọng, Đồng chí luôn làm hết sức mình, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, hiệu quả lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Tấm gương về lòng trung thành, tận tụy với Tổ quốc, với Đảng và Nhân dân, tinh thần cách mạng dũng cảm, kiên cường, bất khuất, đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và tình yêu thương đối với đồng chí, đồng bào của đồng chí Hồ Tùng Mậu được toàn Đảng, toàn dân ta kính trọng và noi theo.

Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh đồng chí Hồ Tùng Mậu (15/6/1896 – 15/6/2026) là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thành kính tri ân công lao, đóng góp to lớn của đồng chí và các nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân; củng cố và bồi đắp niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, biến quyết tâm chính trị thành chương trình hành động thiết thực, hiệu quả ở từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới./.

(Theo tài liệu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)